| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN NHO QUAN**<br>**TỈNH NINH BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 04 / 2018/QĐST- KDTM. | *Nho Quan, ngày 01 tháng 8 năm 2018.* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147 , Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 342, 343, 355, 361, 362 , 369, 471, 474, 715 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 179 Luật Đất Đai 2013; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 81 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án .

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2018/TLST – KDTM ngày 18 tháng 6 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** ***Công ty*** **VAMC .** Địa chỉ : 22 HV, Phường LT T, Quận H, thành phố H . Người đại diện: Ông Nguyễn Hữu T , Chức vụ Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Ngọc K . Chức vụ Chủ tịch Hội đồng thành viên *Ngân hàng N VN* . Địa chỉ: Số 2 LH, quận B, thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền lại : Ông Dương Quốc H. Chức vụ: Giám đốc *Chi nhánh Ngân hàng N VN huyện N, tỉnh N* . (Theo Giấy ủy quyền số 510/QĐ-HĐTV-PC ngày 19/06/2014)

Địa chỉ: Phố P L, Thị trấn NQ, huyện N, tỉnh NB

- **Bị đơn:** ***Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên*** (TNHH MTV ) ***CP.***

Địa chỉ: Đường 477, xã Đ, huyện N, tỉnh NB.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1972 – Giám đốc.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**

+ Vợ chồng ông Nguyễn Công P, sinh năm 1946, bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1945. Trú tại: Thôn P, xã Đ, huyện N, tỉnh NB.

+ Vợ chồng ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1972 và bà Đinh Thị H, sinh năm 1973. Trú tại: Thôn TN, xã Đ, huyện N, tỉnh NB.

+ Vợ chồng anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1982, chị Đinh Thị P, sinh năm 1987. Trú tại: Thôn P, xã Đ, huyện N , tỉnh NB.

Bà Nguyễn Thị L , bà Đinh Thị H , vợ chồng anh Nguyễn Văn D, chị Đinh Thị P đều ủy quyền cho ông Nguyễn Văn Phong tham gia giải quyết vụ án cho đến khi kết thúc vụ án theo các văn bản ủy quyền ngày 23/7/2018.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2 . 1. Tính đến ngày 07/6/2018, Công ty TNHH MTV CP còn nợ và phải thanh toán cho Công ty VAMC số tiền nợ gồm gồm: Nợ gốc 1.170.000.000 đồng Nợ lãi 360.368.500 đồng Trong đó: Lãi trong hạn = 279.479.000đ; Lãi qúa hạn = 80.889.500đ .

Công ty TNHH MTV CP tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh từ ngày 08/06/2018 đối với khoản tiền nợ gốc phải trả cho đến khi thanh toán xong nghĩa vụ trả nợ đối với VAMC và Ngân hàng N VN theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 201304348/HĐTD ngày 14/11/2013, đến khi trả hết nợ gốc.

Trong trường hợp Công ty TNHH MTV CP không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chấp thuận để VAMC và Ngân hàng N VN - Chi nhánh huyện N có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý nợ, tài sản bảo đảm tiền vay theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 201304348/HĐTD ngày 14/11/2013 và Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba số141101 ngày 14/11/2013 và số 141102HĐTC ngày 14/11/2013 bằng Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại xã Đ huyện N tỉnh NB gồm:

- QSD đất với diện tích theo giấy CNQSD số AB 803405 ; trong đó đất ở 140m2 tại thửa 125, tờ bản đồ số 01 và công trình trên đất là 180m2

- QSD đất với diện tích theo giấy CNQSD đất I 685398 diện tích 295m2 tại thửa 39, tờ bản đồ số 04. Tài sản trên đất là nhà ở và công trình phụ 70m2, tại thửa đất 39, tờ bản đồ số 04

- QSD đất với diện tích theo giấy CNQSD đất Q 408891 diện tích 200m2 tại thửa 83, tờ bản đồ số 04.

2. 2 Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm : Công ty TNHH MTV CP phải chịu toàn bộ án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật là : 28.955.000 đồng (*hai mươi tám triệu chín trăm năm mươi lăm nghìn đồng* ).

Trả lại cho Chi nhánh Ngân hàng N VN huyện N, tỉnh NB số tiền tạm ứng án phí đã nộp 28.950.000 đồng (*hai mươi tám triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng* ) theo Biên lai số: AA/2013/0000837 ngày 15/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nho Quan.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TA tỉnh NB;
- Chi cục THADS huyện NQ
- VKSND huyện NQ
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Nguyễn Đức Hiệp**